

Số: 224/2020/QĐST-HNGĐ

Ninh Kiều, ngày 23 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 472/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Bà **Trương Ngọc S**, sinh năm 1994

Địa chỉ: 11 N, phường T, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

2. Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Văn B và bà Trương Ngọc S tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường T, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 92/2013, quyển số 01/2013 ngày 12/12/2013. Trong thời gian chung sống giữa ông bà phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Ông bà đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không thành nên đã sống ly thân hơn một năm nay. Do đó, ông bà có đơn yêu cầu thuận tình ly hôn.

Ông B và bà S có 02 con chung tên Nguyễn Phương N (nữ) sinh ngày 03/10/2014 và Nguyễn Hoàng P (nam) sinh ngày 30/5/2016. Ông bà thống nhất sau khi ly hôn cháu N do bà S trực tiếp nuôi dưỡng, cháu P sẽ do ông B trực tiếp nuôi dưỡng, các bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông B và bà S xác định không có tài sản chung và nợ chung.

[2] Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng ông B và bà S không đồng ý đoàn tụ mà giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông bà.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không

thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Ngọc S và ông Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trương Ngọc S và ông Nguyễn Văn B thống nhất giao con chung tên Nguyễn Phương N (nữ) sinh ngày 03/10/2014 cho bà Trương Ngọc S trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục; giao con chung tên Nguyễn Hoàng P(nam)sinh ngày 30/5/2016 cho ông Nguyễn Văn B trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Ông B, bà S không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung là quyền, nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông B và bà S xác định không có.

2. Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: Ông Nguyễn Văn B và bà Trương Ngọc S mỗi người phải chịu 150.000đồng, bà S tự nguyện nộp thay lệ phí cho ông B, căn trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng lệ phí bà S đã nộp theo biên lai thu số 002982 ngày 25/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ thì bà S đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :

- VKSNDQNK;
- CCTHADSQNK;
- Các đương sự;
- UBND P. T,
- Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Mai